

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2022/HS-ST**
Ngày 30/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tam.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Trần Phước Ân.

- Ông Nguyễn Chí Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Danh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Phan Duy Công - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Nông Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2022/HSST ngày 15 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Mai Lâm L**, sinh ngày 13 tháng 3 năm 2001 tại xã QL, huyện Nông Sơn, Quảng Nam; sinh, trú quán: Thôn TT, xã QL, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Xuân Đ, sinh năm 1978 và bà Lâm Thị Thu T, sinh năm 1983; bị cáo chưa có vợ con; tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

2. **Huỳnh Văn T**, sinh ngày 03 tháng 8 năm 1995 tại xã QL, huyện Nông Sơn, Quảng Nam; sinh, trú quán: Thôn TT, xã QL, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1968 và bà Mai Thị Thanh H, sinh năm 1974; bị cáo chưa có vợ con; tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

- **Nguyên đơn dân sự:** Nông trường cao su Nông Sơn, huyện Nông Sơn.

Đại diện theo pháp luật có ông Nguyễn Văn H; Chức vụ: Giám đốc .

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Đoàn Ngọc Đ, sinh năm 1976. Trú tại: Thôn DC, xã PN, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam.

+ Bà Lâm Thị Thu T, sinh năm 1983. Trú tại: Thôn TT, xã QL, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam.

* Tất cả có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 23/01/2022 các bị cáo Huỳnh Văn T và Mai Lâm L đi bắn chim tại khu vực Hóc Ổ. B (*thuộc thôn DC, xã PN, huyện Nông Sơn*) thì phát hiện ở vạc keo bên đường (*thuộc địa phận quản lý của Nông trường cao su Nông Sơn*) có để 09 túi ni lông bên trong chứa mũ cao su của Nông trường cao su Nông Sơn để tại đây. Đến khoảng 00 giờ ngày 24/01/2022, sau khi đi chơi về thì bị cáo L rủ bị cáo T vào khu vực trên để lấy trộm mũ cao su về bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì bị cáo T đồng ý. Bị cáo L điều khiển xe mô tô hiệu Sirius không gắn biển kiểm soát, bị cáo T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92H4-3170 đến nơi để 09 túi ni lông bên trong chứa mũ cao su mà các bị cáo phát hiện lúc chiều. Đến nơi, bị cáo T lấy 06 túi, bị cáo L lấy 03 túi ni lông bên trong chứa mũ cao su để lên xe của các bị cáo rồi cùng nhau chở tài sản trộm cắp được đi về. Trên đường đi về thì bị tổ tuần tra của Nông trường cao su Nông Sơn phát hiện bắt giữ và báo công an xã PN, huyện Nông Sơn đến lập biên bản vụ việc. Qua điều tra xác định 09 túi ni lông chứa mũ cao su trên có tổng khối lượng là 140 kg mũ cao su loại mũ đồng.

Qua làm việc với Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Sơn, bị cáo L và bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên. Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Sơn đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo L và bị cáo T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nông Sơn đã thu giữ gồm: 140 kg mũ cao su (loại mũ đồng); 01 xe mô tô BKS 92H4-3170 và 01 xe mô tô không gắn biển kiểm soát, số máy: 5C64226562, số khung: RLCS5C 640AY226550 (qua tra cứu BKS là 92S1-0092).

Tại Kết luận định giá tài sản số 02/KL-ĐGTS ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Nông Sơn kết luận: Giá trị tài

sản 140kg mũ cao su (loại mũ đông) mà bị cáo L và bị cáo T trộm cắp vào ngày 24/01/2022 là 3.272.920 đồng (*Ba triệu hai trăm bảy mươi hai nghìn chín trăm hai mươi đồng*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại Cáo trạng số 08/CT-VKSNS ngày 14 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo Mai Lâm L và Huỳnh Văn T về tội: “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 01 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên phạt bị cáo Mai Lâm L và bị cáo Huỳnh Văn T mỗi bị cáo tù 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự tuyên trả: 140 kg mũ cao su cho Nông trường cao su Nông Sơn, vì đây là tài sản hợp pháp của họ. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 92H4-3170 và xe mô tô hiệu Sirius không gắn biển kiểm soát, số máy: 5C64226562, số khung: RLCS5C640AY226550 (qua tra cứu xác định BKS là 92S1-0092) trả lại cho bà Lâm Thị Thu Thủy.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và bản cáo trạng của Viện kiểm sát.

Các bị cáo L và T nói lời sau cùng: Hành vi của các bị cáo sai trái với pháp luật, các bị cáo rất hối hận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Nông Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. *Về nội dung*: Vào khoảng 16 giờ ngày 23/01/2022 bị cáo T và bị cáo L đi bắn chim tại khu vực Hóc Ô. B thì phát hiện ở vạc keo bên đường có để 09 túi ni lông bên trong chứa mũ cao su của Nông trường cao su Nông Sơn để tại đây. Đến khoảng 00 giờ ngày 24/01/2022, sau khi đi chơi về thì bị cáo L rủ bị cáo T vào khu vực trên để lấy trộm mũ cao su về bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì bị cáo T đồng ý. Bị cáo L điều khiển xe mô tô hiệu Sirius không gắn biển kiểm soát, bị cáo T điều

khuyến xe mô tô biển kiểm soát 92H4-3170 đến nơi để 09 túi ni lông bên trong chứa mũ cao su phát hiện lúc chiều. Đến nơi, bị cáo T lấy 06 túi ni lông bên trong chứa mũ cao su để Lx xe bị cáo T, bị cáo L lấy 03 túi ni lông bên trong chứa mũ cao su để lên xe bị cáo L rồi cùng nhau chở tài sản trộm cắp được đi về. Trên đường đi về thì bị tổ tuần tra của Nông trường cao su Nông Sơn phát hiện bắt giữ và báo công an xã Phước Ninh, huyện Nông Sơn đến lập biên bản vụ việc. Qua điều tra xác định 09 túi ni lông chứa mũ cao su trên có tổng khối lượng là 140 kg mũ cao su loại mũ đồng. Giá trị tài sản 140kg mũ cao su (loại mũ đồng) mà bị cáo L và bị cáo T trộm cắp là 3.272.920 đồng (*Ba triệu hai trăm bảy mươi hai nghìn chín trăm hai mươi đồng*).

Với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Mai Lâm L và bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bản cáo trạng số 08/CT-VKSNS ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy*: Vụ án xảy ra có tính chất ít nghiêm trọng và đồng phạm giản đơn. Bị cáo L và bị cáo T có đầy đủ khả năng nhận thức việc trộm cắp tài sản của cơ quan, tổ chức và cá nhân là vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động và thích hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác, các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, lén lút trộm cắp 140 kg mũ cao su loại mũ đồng tổng trị giá 3.272.920 đồng. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cơ quan, tổ chức làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra thì mới có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. *Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy*: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp không lớn và thu hồi được. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để các bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 theo như đề nghị của Viện kiểm sát, tạo cho các bị cáo có điều kiện tự rèn luyện, cải tạo tốt thành người công dân có ích xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. *Về xử lý vật chứng*: HĐXX cần áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự tuyên trả: 140 kg mũ cao su cho Nông trường cao su Nông Sơn, vì đây là tài sản hợp pháp của họ. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 92H4-3170 và xe mô tô hiệu Sirius không gắn biển kiểm soát, số máy: 5C64226562, số khung: RLCS5C640AY226550 (qua tra cứu xác định BKS là 92S1-0092). Quá trình điều tra xác định 02 xe mô tô trên là tài sản của bà Lâm Thị Thu T. Bà T không biết việc Mai Lâm L và Huỳnh Văn T sử dụng 02 xe trên đi trộm cắp tài sản vào ngày 24/01/2022 nên cần tuyên trả lại 02 xe mô tô trên cho bà Thủy là đúng pháp luật.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự*: Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn dân sự không có yêu cầu gì về việc bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Xét đề nghị áp dụng pháp luật, mức hình phạt và các vấn đề khác của Vị đại diện Viên kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo Mai Lâm L và Huỳnh Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Mai Lâm L và bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

1. Xử phạt: Các bị cáo Mai Lâm L và Huỳnh Văn T mỗi bị cáo 09 (*Chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án ngày 30/3/2022.

Giao các bị cáo Huỳnh Văn T và Mai Lâm L cho Ủy ban nhân dân xã Quế Lâm, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở L_n thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi tội phạm mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt bản án mới theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tuyên: Trả lại 140 kg mũ cao su (loại mũ đông) cho Nông trường cao su Nông

Sơn (*Hiện vật chứng này đang gửi giữ tại Nông trường cao su Nông Sơn quản lý*).
Trả 01 xe mô tô BKS 92H4-3170 và 01 xe mô tô hiệu Sirius không gắn biển số (qua
tra cứu BKS là 92S1-0092) cho bà Lâm Thị Thu T.

*(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông
Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 15/3/2022)*

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số
326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc
Hội: Buộc bị cáo Mai Lâm L và bị cáo Huỳnh Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000
(*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có
quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ
thẩm (30/3/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Nông Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nông Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Nông Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Tam